

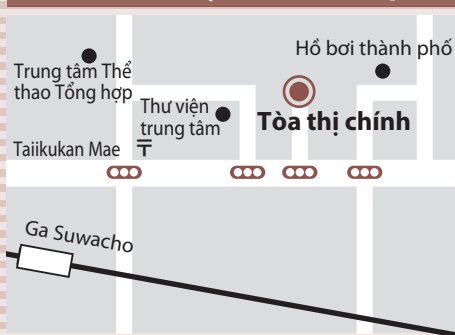


# CẨM NANG CUỘC SỐNG TẠI THÀNH PHỐ TOYOKAWA

## Tòa thị chính/Chi nhánh Tòa thị chính thành phố Toyokawa

- Thời gian làm việc: 8:30~17:15 từ Thứ 2 đến Thứ 6 hằng tuần  
(Trừ Thứ 7/Chủ nhật, ngày lễ, ngày Tết từ 29/12~3/1)

### Bản đồ Tòa thị chính thành phố



**Địa chỉ** ● 〒442-8601  
Suwa 1-1  
**Điện thoại** ● 0533-89-2111

### Bản đồ chi nhánh Ichinomiya



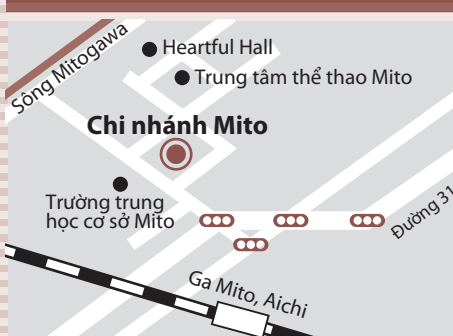
**Địa chỉ** ● 〒441-1292 Ichinomiya-cho  
Yutaka 1  
**Điện thoại** ● 0533-93-3111

### Bản đồ chi nhánh Otowa



**Địa chỉ** ● 〒441-0292  
Akasaka-cho Matsumoto 250  
**Điện thoại** ● 0533-88-8000

### Bản đồ chi nhánh Mito



**Địa chỉ** ● 〒441-0392  
Mito-cho Nishigata Higurashi 30  
**Điện thoại** ● 0533-75-2121

### Bản đồ chi nhánh Kozakai



**Địa chỉ** ● 〒441-0192  
Kozakai-cho Obori 10  
**Điện thoại** ● 0533-78-2111



## Khi bị bệnh hoặc bị thương đột ngột

Mục khám chữa bệnh	Ngày khám	Thời gian	Nơi phụ trách	Điện thoại
Khoa nội Khoa nhi	Ngày thường	19:30 ~ 22:30	Phòng khám vào ngày nghỉ và ban đêm	0533-89-0616
	Thứ bảy	14:30 ~ 17:30 18:45 ~ 22:30		
	Chủ nhật Ngày lễ	8:30 ~ 11:30 12:45 ~ 16:30 17:45 ~ 22:30		
Khoa nội	Hàng ngày	23:00~8:00	Bệnh viện Nhân dân	0533-86-1111
Khoa ngoại	Ngày thường	23:00 ~ 8:00	Bệnh viện Nhân dân	0533-86-1111
	Thứ bảy	Sau khi kết thúc khám chữa bệnh ở các cơ quan y tế ~ 18:00	Theo hệ thống trực bệnh viện của thành phố Toyokawa (Có ghi trên Bản tin Toyokawa)	
		18:00 ~ 8:00	Bệnh viện Nhân dân	0533-86-1111
	Chủ nhật và ngày lễ	10:00 ~ 18:00	Theo hệ thống trực bệnh viện của thành phố Toyokawa (Có ghi trên Bản tin Toyokawa)	
18:00 ~ 8:00		Bệnh viện Nhân dân	0533-86-1111	
Nha khoa	Ngày thường và thứ bảy	20:00 ~ 22:30	Phòng khám Nha khoa Toyokawa	0533-84-7757
	Chủ nhật và ngày lễ	9:00 ~ 11:30		

## Tai nạn/Trộm cắp/Hỏa hoạn/Cấp cứu

Danh mục	Điện thoại	Nơi phụ trách
Tội phạm/Tai nạn giao thông	110	Sở Cảnh sát
Hỏa hoạn/Cấp cứu	119	Sở Cứu hỏa
Thông tin hỏa hoạn	0533-89-9902	
Thông tin bệnh viện trực cấp cứu	0533-89-0119	Phòng Bảo trì cấp nước thành phố Toyokawa
Hệ thống cấp nước bị hỏng	0533-89-0153	
Cách vứt rác	0533-89-2166	Phòng Quản lý vệ sinh thành phố Toyokawa
Khám chữa bệnh vào ngày nghỉ và ban đêm	0533-89-0616	Phòng khám vào ngày nghỉ và ban đêm thành phố Toyokawa
Quay số chuyển lời khi thảm họa	171	Dịch vụ Viễn thông NTT
Dự báo thời tiết	177	
Bảo giờ	117	
Điện thoại bị hỏng	113	
Hướng dẫn số điện thoại	104	

## Khi chuyển nhà

Danh mục	Nơi phụ trách		
	Tòa thị chính	Các chi nhánh	
Các thủ tục tại Tòa Thị Chính	Thông báo thay đổi cư dân (Chuyển đi/Chuyển đến/Chuyển chỗ ở)	Phòng Cư dân 0533-89-2136 Trung tâm tiếp nhận Prio 0533-89-9191	
	Bảo hiểm Y tế Quốc dân	Phòng Bảo hiểm Lương hưu 0533-89-2135 0533-89-2164 0533-89-2177	
	Tiền hưu trí quốc dân		
	Chế độ y tế người cao tuổi giai đoạn sau, phúc lợi y tế (y tế dành cho trẻ em/gia đình ba mẹ đơn thân/người khuyết tật/người rối loạn tâm thần, phúc lợi y tế cho người cao tuổi giai đoạn sau, v.v.)		
	Số tay người khuyết tật thân thể, số tay người thiếu năng, số tay phúc lợi chăm sóc sức khỏe người rối loạn tâm thần, trợ cấp cho người khuyết tật, thẻ chứng nhận được hưởng phúc lợi khuyết tật.	Phòng Phúc lợi khuyết tật 0533-89-2131	Chi nhánh Ichinomiya 0533-93-3113 Chi nhánh Otowa 0533-88-8003 Chi nhánh Mito 0533-76-4705 Chi nhánh Kozakai 0533-78-4068
	Bảo hiểm điều dưỡng	Phòng Chăm sóc người cao tuổi 0533-89-2173	(ở các chi nhánh, có một số thủ tục không được phục vụ)
	Trường mẫu giáo	Phòng Quản lý nhà trẻ 0533-89-2274	
	Trợ cấp nuôi dạy trẻ	Phòng Hỗ trợ nuôi dạy trẻ 0533-89-2133	
	Xe gắn máy (Dung tích dưới 125cc)	Phòng Thuế thị dân 0533-89-2129	
	Thủ tục ngoài Tòa Thị Chính	Trường tiểu học/trung học cơ sở	Phòng giáo dục trường học 0533-88-8033 Phòng hỗ trợ nuôi dạy trẻ 0533-89-2133
Hệ thống cấp nước		Trung tâm tiếp nhận Cấp thoát nước 0533-93-0151	
Điện		Chubu Denryoku Powergrid (Công ty cổ phần) 0120-985-232	
Gas thành phố		Sala Energy (Công ty cổ phần) 0533-85-7025	
Khí gas Propan	Liên hệ đến các cửa hàng và tiệm bán		
Điện thoại thông thường	NTT (116)		
Bưu phẩm	Bưu điện		
Hút bể	Công ty dịch vụ được cấp phép phụ trách khu vực		

### Bản đồ Bệnh viện nhân dân Toyokawa



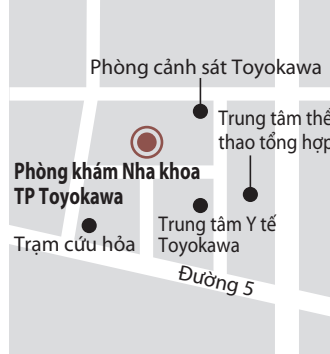
- Địa chỉ: 〒442-8561 Toyokawa-shi Yawata-cho Noji 23
- Điện thoại: 0533-86-1111

### Bản đồ Phòng khám vào ngày nghỉ và ban đêm



- Địa chỉ: 〒442-0879 Toyokawa-shi Hagiyama-cho 3-77-1
- Điện thoại: 0533-89-0616

### Bản đồ Phòng khám Nha khoa Toyokawa



- Địa chỉ: 〒442-0068 Toyokawa-shi Suwa 3-242-3
- Điện thoại: 0533-84-7757

### Trung tâm thông tin y tế cấp cứu

Điện thoại: 0532-63-1133

Khi bác sĩ mà bạn thường khám vắng mặt, hoặc khi bạn không thể khám tại những cơ sở y tế cấp cứu ban đêm và bác sĩ trong phiên trực cấp cứu, thì hãy gọi đến Trung tâm thông tin y tế cấp cứu. Chúng tôi sẽ giới thiệu cơ sở y tế gần nhất phù hợp với bệnh tình khẩn cấp của bạn.

# 2

## Phòng chống thiên tai/Tội phạm

- 1 Phòng Quản lý nguy cơ/ Điện thoại: 0533-89-2194
- 2 Phòng Hợp tác Quốc tế cư dân/ Điện thoại: 0533-89-2165
- 3 Phòng An toàn cuộc sống và Nhân quyền/ Điện thoại: 0533-89-2149



### Phòng chống thiên tai, động đất 1

Địa chấn bốn trung Nankai được xem là các trận động đất đáng e ngại tại thành phố Toyokawa. Chúng được gọi là động đất dạng rãnh đại dương tương tự như Đại thảm họa động đất Đông Nhật Bản, và phát sinh do sự xô lệch của các mảng kiến tạo phủ lên bề mặt địa cầu. Quy mô giả định tối đa là M9,0~M9,1 (tại thành phố này thì chấn độ mạnh từ 5~6) và được dự đoán trong vòng 30 năm tới khả năng xảy ra động đất là 70~80%. Ngoài ra, từ mùa hè tới mùa thu cũng có rất nhiều bão. Các phương tiện giao thông công cộng có thể ngừng vận hành khi xảy ra động đất hoặc khi có bão. Tại thành phố Toyokawa, các trường tiểu học, trung học cơ sở hay các công trình công cộng, v.v...được chỉ định làm nơi lánh nạn. Khi bạn thấy sinh hoạt tại nhà là nguy hiểm do thảm họa thì bạn có thể tạm thời đi tới nơi lánh nạn. Trường hợp đã có chỉ thị lánh nạn tới nơi lánh nạn (có liên lạc qua thư điện tử Anshin Toyokawa hay xe truyền thông, v.v...), xin hãy đi đến nơi lánh nạn gần nhất tuân theo chỉ thị đó.

#### Huấn luyện phòng chống thiên tai

Ngày 1 tháng 9 hàng năm là "Ngày phòng chống thiên tai". Vào thời gian này, ở thành phố Toyokawa, chúng tôi cũng thực hiện huấn luyện phòng chống thiên tai tổng hợp để chuẩn bị cho động đất. Nội dung huấn luyện rất thực tiễn, được thực hiện dưới sự hợp tác của các tổ chức tự chủ như hội phòng chống thiên tai tự chủ, lãnh đạo phòng chống thiên tai, điều phối viên tình nguyện phòng chống thiên tai, v.v... cùng với sự tham gia của nhiều cơ quan phòng chống thiên tai khác nhau như phòng cháy chữa cháy, cảnh sát, lực lượng phòng vệ Nhật Bản. Ngày huấn luyện phòng chống thiên tai sẽ được thông báo qua Bản tin Toyokawa, nên chúng ta hãy tích cực tham gia để biết nên làm thế nào khi có thiên tai xảy ra trong thực tế.

#### Vật phẩm mang ra ngoài lúc khẩn cấp

Sau khi phát sinh thảm họa, hãy lập tức cho những thứ cần thiết vào trong túi để chuẩn bị sẵn. Khối lượng phù hợp để mang theo là khoảng 15kg cho nam giới và 10kg cho phụ nữ trưởng thành.

##### Những thứ tối thiểu cần chuẩn bị

Nước uống, thực phẩm cho lúc khẩn cấp (đủ cho 3 ngày), đài radio di động, đèn pin (pin dự bị), túi ni-lông/túi rác, băng vệ sinh, quần áo/găng tay lao động/kính mắt, khăn tắm/khăn giấy/khăn giấy ướt, áo mưa/đồ chống rét, diêm/bật lửa, dược phẩm cấp cứu/thuốc trang bị thường xuyên/sổ tay dùng thuốc, màng bọc thực phẩm, giấy và bút viết, giấy báo, vật phẩm có giá trị (tiền mặt, sổ ngân hàng, giấy phép, con dấu), v.v...

##### Trường hợp gia đình có người cao tuổi, người cần điều dưỡng

Thực phẩm khô, tã/quần lót giấy, thuốc bệnh mãn tính, gậy chống/ràng già/kính lão, thông tin liên lạc của người thân cận, giấy có ghi lý lịch bản thân, sổ tay người khuyết tật, dung dịch súc miệng/thuốc làm sạch răng giả, vật phẩm dùng cho điều dưỡng, máy trợ thính, v.v..

##### Trường hợp gia đình có trẻ sơ sinh và em bé/phụ nữ mang thai

Tã giấy, bình sữa cho bé/bình sữa cho bé dùng một lần, giấy vệ sinh, đai công/đai đệm, khăn choàng cho bố, chân mền, sổ tay sức khỏe mẹ và con, khăn gạc, miếng thấm sữa mẹ, quần áo trẻ em, đồ chơi trẻ em, ly giấy, thìa, bản sao thẻ chứng minh người được hưởng y tế trẻ em và thẻ bảo hiểm y tế, thức ăn dặm, sữa bột/nước uống, đồ ăn vặt, thực phẩm dùng khi bị dị ứng, v.v..

#### Vật phẩm dự bị cho lúc khẩn cấp

Hãy chuẩn bị sẵn ở nhà lương thực và nước đủ cho 3 ngày trở lên (nếu được thì hãy chuẩn bị cho 1 tuần) (nước thì 1 người 3 lít/ngày), túi ni-lông (dùng để đựng rác, chất bài tiết), bếp ga mini, v.v.. Nói đến việc dự bị lương thực, không phải chúng ta chỉ mua đồ ăn chuyên dụng để phòng chống thiên tai, mà việc mua dư ra chút ít khi đi mua sắm thường ngày như mì ly, bánh kẹo, bánh mì, v.v.. và bỏ sung vào phần đã ăn cũng là một phương pháp.

#### Gia cố chống động đất cho nhà ở

Có trường hợp nhà ở bị hủy hoại do động đất lớn. Chúng ta hãy thực hiện việc gia cố chống động đất cho nhà ở để bảo vệ tính mạng và tài sản.

#### Chống đỡ đồ đạc

Cho dù ngôi nhà có kiên cố nhưng nếu đồ đạc đổ xuống hay đồ vật rơi xuống thì cũng có thể gây thương tích hoặc trở thành chướng ngại khi lánh nạn. Chúng ta hãy kiểm tra an toàn trong nhà trong cả những ngày bình thường.

#### Thư điện tử Anshin Toyokawa (Toyokawa Anshin Mail)

Toyokawa Anshin Mail là dịch vụ gửi các thông tin về phòng chống thiên tai, thông tin liên quan đến thị chính vào điện thoại di động hay máy tính cá nhân thông qua email mà bạn đăng ký. Các thông tin liên quan tới khí tượng như cảnh báo mưa lớn, cảnh báo gió bão, cảnh báo sóng thần, v.v.. sẽ được gửi tự động mỗi khi có công bố từ Cục Khí tượng. Để đăng ký, hãy truy cập vào "Toyokawa Anshin Mail (<http://toyokawa.mail-dpt.jp/>)" từ điện thoại di động hay máy tính cá nhân. Bạn cũng có thể quét mã QR ở hình bên phải. Thông tin khẩn cấp về thảm họa được gửi bằng cả tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Việt.  
[Trang web thành phố (tiếng Việt)]  
<http://www.city.toyokawa.lg.jp/vietnamese/index.html>



#### Ứng dụng phòng chống thiên tai thành phố Toyokawa

"Ứng dụng phòng chống thiên tai thành phố Toyokawa" là ứng dụng chính thức của thành phố Toyokawa, có thể nhận được đa dạng các thông tin về thiệt hại thiên tai, thông tin được phát trên loa phát thanh,... Mời bạn hãy sử dụng nó như một đối sách phòng chống thiên tai bổ sung.

Để tải ứng dụng, bạn có thể tìm kiếm từ điện thoại, hoặc đọc mã QR dưới đây.

iPhone



Android



#### Phương tiện liên lạc khi khẩn cấp - Đường dây chuyển lời lúc thiên tai (171)

Khi có thiên tai thì khó có thể liên lạc bằng điện thoại thông thường. Để xác nhận an toàn, bạn hãy dùng dịch vụ chuyển lời khi thiên tai của NTT hoặc bằng chuyển lời dùng cho thiên tai mà các công ty điện thoại di động vận hành.

#### Ghi âm chuyển lời (trong vòng 30 giây):

171 → 1 (mã vùng) 00-0000

#### Nghe chuyển lời (trong vòng 30 giây):

171 → 2 (mã vùng) 00-0000

#### Hãy mở Cuộc họp phòng chống thiên tai ngay tại gia đình bạn!

Hãy thảo luận về cách bảo vệ chính mình, chuẩn bị cho động đất giữa các thành viên trong gia đình bạn. Ngoài ra cũng hãy ghi nhớ cách liên lạc khi gặp nạn ở công ty hay trường học.

- **Phân công vai trò:** Nhiệm vụ của mỗi thành viên khi có thiên tai xảy ra
- **Kiểm tra những chỗ nguy hiểm:** Mái ngói, ăng-ten có nguy hiểm không? Châu hoa ở ngoài ban công đã được cố định để không bị rơi xuống chưa?
- **Đảm bảo những không gian an toàn:** Đã có các biện pháp chống đổ ngã tủ kệ, chống vỡ bay cửa kính chưa?
- **Kiểm tra những vật mang đi khi khẩn cấp:** Những vật cần thiết đã được chuẩn bị chưa? Cách bảo quản và hạn sử dụng có hợp lý không?
- **Cùng nhau xác nhận lại cách liên lạc và nơi lánh nạn:** Đã nắm rõ nơi lánh nạn, đường đi lánh nạn và cách liên lạc khi gia đình xa cách chưa?

## Tổ dân phố 2

Tổ dân phố là đoàn thể nỗ lực phấn đấu giải quyết nhiều vấn đề khác nhau (thảm họa, phòng chống tội phạm, an toàn giao thông, xử lý rác v.v.) và nỗ lực trong việc nâng cao phúc lợi của mọi người sinh sống trong khu vực hướng tới mục tiêu xây dựng khu phố giàu có, để sống cho mọi người sinh sống trong khu vực nhất định. Thông tin cuộc sống hay thông tin công cộng v.v. cũng được cung cấp thông qua tổ dân phố nên chúng ta hãy gia nhập tổ dân phố.

## Thông tin về những người bị tình nghi 3

Thông tin về người bị tình nghi được cung cấp từ các trường tiểu, trung học trong thành phố hoặc từ Sở Toyokawa sẽ được đăng lên trang web thành phố sao cho không gây cản trở điều tra và bảo mật thông tin cá nhân.

#### Gửi thư điện tử phòng chống tội phạm

Thư điện tử sẽ được gửi từ các trường tiểu, trung học đến điện thoại của những phụ huynh có nhu cầu. Những người muốn đăng ký xin vui lòng liên hệ tới các trường học. (chúng tôi cũng gửi cả thông tin giáo dục).

# 3

## Đăng ký cư trú/Số Hộ khẩu

- ① Phòng Cư dân/Điện thoại: 0533-89-2136
- ② Chi nhánh Ichinomiya/ Điện thoại: 0533-93-3112
- ② Chi nhánh Otowa/ Điện thoại: 0533-88-8003
- ② Chi nhánh Mito/ Điện thoại: 0533-76-4705
- ② Chi nhánh Kozakai/ Điện thoại: 0533-78-4068
- ② Trung tâm tiếp nhận Prio/ Điện thoại: 0533-89-9191



### Đăng ký cư trú ①

Trong sổ đăng ký cư trú cơ bản có ghi họ tên, địa chỉ, ngày tháng năm sinh, giới tính, v.v.. của từng người dân. Khi địa chỉ thay đổi hay khi chủ hộ thay đổi, xin vui lòng làm thủ tục thông báo. Hơn nữa, những người cư trú có quốc tịch nước ngoài cũng cần làm thủ tục.

Các loại thủ tục	Khoảng thời gian thực hiện thủ tục	Địa điểm làm thủ tục	Những thứ cần thiết làm thủ tục	Người làm thủ tục
Chuyển đến thành phố	Trong vòng 14 ngày kể từ ngày bắt đầu sống tại thành phố Toyokawa	Phòng công dân, Chi nhánh Ichinomiya/Otowa/Mito/Kozakai, Trung tâm tiếp nhận Prio.	<ul style="list-style-type: none"> <li>① Giấy chứng nhận chuyển đi (chỉ những trường hợp đã phát hành giấy tại nơi cư trú cũ)</li> <li>② Sổ tay tiền hưu trí (chỉ những người đăng ký tham gia) hoặc Giấy thông báo Mã số hưu trí cơ bản.</li> <li>③ Giấy chứng nhận người vĩnh trú đặc biệt hoặc thẻ lưu trú, v.v.. (chỉ những người nước ngoài)</li> <li>④ Thẻ My Number (hoặc giấy thông báo mã số cá nhân)</li> </ul>	Người chính chủ hoặc chủ hộ, người cùng hộ gia đình
Chuyển ra khỏi thành phố	Từ 14 ngày trước khi chuyển đi khỏi thành phố Toyokawa	*Riêng thủ tục chuyển ra khỏi thành phố thì có thể làm qua cổng thông tin mã số cá nhân trên mạng (Mynaportal)	<ul style="list-style-type: none"> <li>① Thẻ bảo hiểm Y tế Quốc dân (chỉ những người tham gia)</li> <li>② Giấy chứng nhận người vĩnh trú đặc biệt hoặc thẻ lưu trú, v.v.. (chỉ những người nước ngoài)</li> <li>③ Thẻ My Number (những người chuyển nơi ở/chuyển đi)</li> </ul>	
Chuyển chỗ ở trong nội thành	Trong vòng 14 ngày kể từ ngày bắt đầu sống và đổi sang địa chỉ mới trong phạm vi thành phố			
Thay đổi chủ hộ	Trong vòng 14 ngày kể từ ngày thay đổi			

- \*Xin hãy mang đến một trong các giấy tờ có thể xác minh thân phận người đến làm thủ tục (thẻ My number, thẻ lưu trú, hộ chiếu, bằng lái xe v.v..).
- \*Do cần phải ghi chú lên thẻ nên vui lòng mang thẻ My number.
- \*Trường hợp nhờ người khác đại diện làm thủ tục thì ngoài giấy ủy quyền, cần có giấy tờ xác minh thân phận của người đại diện (thẻ lưu trú/hộ chiếu/bằng lái xe, v.v..)
- \*Giấy thông báo chuyển đi cũng có thể làm qua đường bưu điện. Xin hãy gửi những giấy sau đây đến Phòng Cư dân bằng đường bưu điện:
  - ① Đơn xin cất địa chỉ (ghi ngày chuyển đi, nơi chuyển đến, địa chỉ tại thành phố Toyokawa, họ tên, số điện thoại có thể liên lạc vào ban ngày).
  - ② Phong bì dùng để phản hồi (vui lòng dán tem sẵn).
  - ③ Bản sao giấy chứng minh thân phận của người gửi thông báo (thẻ My number/thẻ lưu trú/hộ chiếu/bằng lái xe, v.v..).
  - ④ Chứng nhận đăng ký con dấu (chỉ những người có đăng ký) hay thẻ bảo hiểm sức khỏe quốc dân (chỉ những người tham gia).
- \*Trường hợp chuyển ra nước ngoài cũng cần có giấy thông báo chuyển đi (trừ trường hợp đã nhận được giấy phép tái nhập cảnh).
- \*Thời gian tiếp nhận hồ sơ là 8:30~17:15 trong ngày thường (Trung tâm tiếp nhận Prio là 10:00~17:00). Chúng tôi không thể tiếp nhận hồ sơ vào thứ bảy/chủ nhật, ngày lễ, dịp cuối năm và đầu năm mới.
- \*Người cư trú có quốc tịch nước ngoài là những người có quốc tịch nước ngoài và lưu trú hợp pháp trong thời gian dài và những người vĩnh trú đặc biệt tại Nhật Bản.

### Giấy thông báo sinh con, kết hôn,... ①

Bên cạnh sinh đẻ hay tử vong, khi có thay đổi phát sinh trong quan hệ họ hàng như kết hôn, ly hôn v.v. thì xin hãy làm thủ tục thông báo.

Thông báo sinh con	Làm giấy thông báo sinh con tại Phòng Cư dân ở Tòa thị chính trong vòng 14 ngày kể từ ngày bé được sinh ra. Xin hãy mang theo giấy thông báo sinh con/chứng nhận đã sinh con của bác sĩ (người trợ sản), con dấu, sổ tay sức khỏe mẹ con, thẻ bảo hiểm Y tế. *Người cha hoặc người mẹ hãy thực hiện thủ tục.
Thông báo kết hôn	Việc gửi thông báo kết hôn liên quan đến người nước ngoài sẽ khác nhau tùy theo quốc tịch nên bạn hãy hỏi Phòng cư dân trước.
Thông báo ly hôn	Việc gửi thông báo ly hôn liên quan đến người nước ngoài sẽ khác nhau tùy theo quốc tịch nên bạn hãy hỏi Phòng cư dân trước.
Thông báo tử vong	Mang giấy chẩn đoán tử vong nộp cho Phòng cư dân của Tòa thị chính. Cùng lúc đó, hãy hoàn trả lại Thẻ bảo hiểm y tế quốc dân, và vui lòng làm thủ tục thông báo tới cả lãnh sự quán.

### Thẻ lưu trú (Thẻ ngoại kiều) ①

Từ tháng 7 năm 2012, Luật đăng ký người nước ngoài bị bãi bỏ và đổi sang thành Chế độ sổ đăng ký cư trú cơ bản của người cư trú có quốc tịch nước ngoài.

#### Đối tượng chủ yếu

Những người nước ngoài lưu trú hợp pháp trung hạn/dài hạn tại Nhật Bản (trừ lưu trú ngắn hạn), những người vĩnh trú đặc biệt.

#### Thủ tục thay mới thẻ lưu trú

Việc thay mới thẻ lưu trú thì có thể làm thủ tục tại Cục quản lý xuất nhập cảnh. Về chi tiết xin liên hệ với Cục quản lý xuất nhập cảnh.

\*Vui lòng mang theo thẻ lưu trú khi đến làm thủ tục.

### Đăng ký con dấu ①

#### Những người có thể đăng ký con dấu

Những người đã đăng ký cư trú ở thành phố Toyokawa có thể đăng ký. Tuy nhiên, kèm theo điều kiện là người từ 15 tuổi trở lên và có khả năng suy nghĩ phán đoán. Con dấu đăng ký được giới hạn 1 con dấu cho 1 người. Cho dù là vợ chồng cũng không thể đăng ký 1 con dấu chung cho 2 người.

\*Hình ấn của con dấu có thể đăng ký là tên của người đã đăng ký cư trú.

#### Những thứ cần thiết để làm đơn đăng ký con dấu

- ① Con dấu (con dấu cao su, con dấu bị mài, con dấu có thể cho rằng là hình đóng dấu giống nhau cho cả gia đình, con dấu bị mài mòn quá nhiều thì không thể đăng ký.)
- ② Giấy tờ có thể xác minh thân phận (thẻ My number, thẻ lưu trú, bằng lái xe, hộ chiếu, v.v..)

#### Cấp giấy chứng nhận đăng ký con dấu

Xin hãy mang thẻ đăng ký con dấu tới Phòng Cư dân của Tòa thị chính. Lệ phí là 200 yên/tờ. Có thể cấp giấy chứng nhận đăng ký con dấu cho người thứ ba nếu có thể đăng ký con dấu của người chính chủ.



## Các loại giấy chứng nhận ①

Chúng tôi phát hành có thu phí các loại giấy chứng nhận. Khi làm đơn xin, vui lòng xuất trình giấy chứng minh thân phận (thẻ My number, thẻ lưu trú, bằng lái xe, hộ chiếu v.v..) của người tới quầy tiếp nhận. Trong trường hợp nhờ người khác làm đơn xin thì bắt buộc phải có "Giấy ủy quyền" (khi xin giấy đăng ký cư trú thì những người cùng hộ gia đình sẽ không cần Giấy ủy quyền, còn khi xin bản sao hộ khẩu thì vợ chồng, con cháu hoặc ông bà trực hệ sẽ không cần Giấy ủy quyền). Ngoài ra, để làm đơn xin giấy chứng nhận đăng ký con dấu thì bắt buộc phải có thẻ đăng ký con dấu. (Giấy chứng nhận đăng ký con dấu thì có thể nhờ người thứ ba nộp đơn xin và không cần giấy ủy quyền.)

### Lệ phí các giấy chứng nhận

Danh xưng	Lệ phí
Bản sao Giấy đăng ký cư trú	200 yên
Giấy chứng nhận đăng ký con dấu	
Bản sao giấy thông báo các loại (sinh đẻ, kết hôn, v.v..)	350 yên
Giấy chứng nhận thụ lý các loại (sinh đẻ, kết hôn v.v.)	
Bản sao đầy đủ sổ hộ khẩu/trích lục hộ khẩu	450 yên

\*Trong các giấy tờ trên, có những loại không thể được phát hành ở các chi nhánh và Trung tâm tiếp nhận Prio. Để biết thêm thông tin chi tiết xin vui lòng liên hệ.

## Xin hãy sử dụng dịch vụ cấp giấy chứng nhận tại cửa hàng tiện lợi (Cho đến ngày 31/3/2025, lệ phí cấp giấy tờ tại combini sẽ giảm 100 yên so với mức phí ghi dưới đây) ①

Bạn có thể sử dụng thẻ My Number để lấy các loại giấy chứng nhận tại các máy photo đa năng có trong các cửa hàng tiện lợi trên toàn quốc.

- **Những người có thể sử dụng dịch vụ:** Người đã có thẻ My number, đã đăng ký cư trú hoặc có hộ khẩu tại thành phố Toyokawa.
- **Thời gian có thể sử dụng dịch vụ:** 6:30~23:00 (trừ những ngày 29/12 đến ngày 3/1 và các ngày bảo trì bảo dưỡng)
- **Phương pháp sử dụng dịch vụ:** Lựa chọn "Dịch vụ hành chính" trên màn hình thao tác của máy photo đa năng rồi thao tác theo hướng dẫn trên màn hình. Cần phải quét thẻ My Number, nhập mật khẩu (4 chữ số), chọn loại giấy chứng nhận, và cho tiền lệ phí vào.
- **Giấy chứng nhận có thể phát hành** (những người có đăng ký con dấu, đăng ký cư trú tại thành phố Toyokawa):
  - Bản sao Giấy đăng ký cư trú: Giấy đăng ký cư trú của bản thân hoặc người cùng hộ gia đình (không thể ghi những thông tin liên quan người nước ngoài như quốc tịch, v.v..).....200 yên/tờ
  - Giấy chứng nhận đăng ký con dấu: Giấy chứng nhận của người chính chủ.....200 yên/tờ
  - Trích lục sổ hộ khẩu (chứng minh toàn bộ hạng mục, chứng minh hạng mục về cá nhân): Của bản thân hoặc của người cùng hộ khẩu.....450 yên/tờ
  - Bản sao hộ khẩu công chứng.....200 yên/tờ

\*Giấy được phát hành là giấy chứng minh được cập nhật gần nhất, và không thể phát hành giấy cắt địa chỉ hoặc cắt hộ khẩu.

## Những quầy tiếp nhận khác ngoài Tòa thị chính ②

Ở các chi nhánh Ichinomiya/Otowa/Mito/Kozakai, Trung tâm tiếp nhận Prio cũng phát hành các loại giấy chứng minh. Trừ Tòa thị chính, các quầy tiếp nhận khác đều không có phiên dịch hỗ trợ tiếng nước ngoài, nên nếu bạn không nói được tiếng Nhật thì xin hãy đến cùng một người nói được tiếng Nhật. Khi đến quầy tiếp nhận, vui lòng mang theo giấy tờ có thể xác minh chính chủ (thẻ My number, thẻ ngoại kiều, bằng lái xe, hộ chiếu,...)

	Chi nhánh	Trung tâm quầy dịch vụ PRIO
Quầy tiếp nhận	Chi nhánh Ichinomiya/Chi nhánh Otowa/Chi nhánh Mito/ Chi nhánh Kozakai	Trung tâm tiếp nhận Prio (Tầng 5 tòa Prio)
Ngày sử dụng	Thứ 2~Thứ 6 (Trừ Thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, dịp cuối năm và đầu năm mới)	Hàng ngày (Trừ ngày đóng cửa của Prio và dịp cuối năm và đầu năm mới)
Thời gian	8:30~17:15	10:00~19:00 (thủ tục thay đổi địa chỉ đến 17:00)

Nội dung dịch vụ	Chi nhánh	Trung tâm quầy dịch vụ Prio
Cấp bản sao giấy đăng ký cư trú	○	○
Cấp chứng nhận các mục ghi trên Giấy đăng ký cư trú	○	○
Đăng ký con dấu	○	○
Bản sao đầy đủ/trích lục sổ hộ khẩu/xóa khỏi hộ khẩu	○	○
Thủ tục thay đổi cư dân (chuyển đến, chuyển đi, đổi địa chỉ) (*Chú ý 1)	○	○
Thủ tục liên quan đến sổ hộ khẩu (*Chú ý 2)	○	○
Giấy chứng nhận thu nhập, giấy chứng nhận miễn thuế	○	○
Giấy chứng nhận thu thuế như thuế cư trú tại tỉnh và thành phố, thuế tài sản cố định v.v.	○	○
Giấy chứng nhận nộp thuế như thuế cư trú tại tỉnh và thành phố, thuế tài sản cố định v.v.	○	○
Đóng thuế thành phố	○	○ (Chi cần mang theo giấy đóng tiền)
Giấy chứng nhận nộp thuế xe ô tô hạng nhẹ	○	○
Cấp lại thẻ bảo hiểm y tế quốc dân	○	×
Cấp lại chứng nhận người được hưởng y tế phúc lợi v.v.	○	×
Đóng tiền nước sinh hoạt	○	○ (Chi cần mang theo giấy đóng tiền)
Bản nhân dân rác công kênh	○	○
Chi phí giữ trẻ/Chi phí giữ trẻ tạm thời/Phí sử dụng câu lạc bộ nhi đồng	○	○ (Chi cần mang theo giấy đóng tiền)

(○ ... có thể làm thủ tục × ... không thể làm thủ tục)

(\*Chú ý 1) Thời gian tiếp nhận hồ sơ là từ 8:30 đến 17:00 trong ngày thường (ở Trung tâm tiếp nhận Prio là từ 10:00). Không tiếp nhận vào các ngày Thứ 7, Chủ nhật và ngày lễ.

(\*Chú ý 2) Trong thời gian từ 8:30~17:15 các ngày thường, chỉ tiếp nhận (Không thể tiếp nhận tại các chi nhánh ngoài thời gian sử dụng)

## Thẻ My Number (Mã số cá nhân) ①

Từ tháng 1/2016, việc cấp thẻ My Number đã được bắt đầu. Thẻ My Number là thẻ có gắn chip điện tử có thể được cấp nếu cá nhân đăng ký, thẻ được dùng để xác nhận mã số cá nhân, thực hiện nhiều thủ tục hành chính, và là giấy tờ xác minh thân phận được công nhận.

### Những cách đăng ký mà bạn có thể lựa chọn

	Cách đăng ký	Giấy tờ cần thiết
①	Đăng ký qua bưu điện	Ảnh thẻ (ảnh chụp trong vòng 6 tháng gần đây) Đơn xin cấp thẻ Phong bì
②	Đăng ký bằng điện thoại thông minh	Đơn xin cấp thẻ Điện thoại thông minh Dữ liệu ảnh thẻ
③	Đăng ký tại quầy tiếp nhận của Tòa thị chính	Giấy thông báo/thẻ thông báo mã số cá nhân Đơn xin cấp thẻ My Number có mã QR Giấy tờ xác minh chính chủ
④	Đăng ký bằng máy tính	Đơn xin cấp thẻ Máy tính Dữ liệu ảnh thẻ
⑤	Đăng ký ở máy chụp ảnh thẻ	Đơn xin cấp thẻ Tiền chụp ảnh *Máy chụp ảnh có biểu tượng Myna chan

\*Khoảng 1 tháng rưỡi đến 2 tháng sau khi đăng ký, sẽ có "Giấy thông báo nhận thẻ" từ Tòa thị chính gửi về. Người chính chủ vui lòng mang theo giấy tờ cần thiết được ghi trong hướng dẫn đến nhận thẻ My Number.

\*Nếu không có đơn xin cấp thẻ, bạn có thể yêu cầu Tòa thị chính mà mình đang đăng ký cư trú phát hành lại.

### Giấy tờ cần có khi đi nhận thẻ

- Giấy thông báo nhận thẻ (Bưu thiếp được gửi cùng giấy hướng dẫn)
- Thẻ thông báo mã số cá nhân (Chỉ những ai có)
- Thẻ đăng ký sổ cư trú cơ bản (Chỉ những ai có)
- Thẻ My Number cũ (Chỉ những ai làm lại thẻ mới) (\*Trường hợp không thể mang đến sẽ mất phí)
- Giấy tờ xác minh chính chủ

①	Giấy tờ xác minh chính chủ có ảnh chụp mặt do các cơ quan có thẩm quyền cấp Ví dụ: Bằng lái xe, thẻ lưu trú (có ảnh chụp mặt), hộ chiếu, chứng minh người vĩnh trú đặc biệt, v.v..
②	Giấy tờ xác minh có ghi tên và địa chỉ, hoặc tên và ngày sinh của người chính chủ. Ví dụ: Thẻ bảo hiểm y tế, Giấy chứng nhận người lãnh trợ cấp y tế, giấy chứng nhận người tham gia bảo hiểm điều dưỡng, sổ tay lương hưu, thẻ học sinh, thẻ ngoại kiều (không có ảnh chụp mặt), v.v..

Khi nhận thẻ, giấy xác minh chính chủ thuộc nhóm ① thì cần 1 thứ, thuộc nhóm ② thì cần 2 thứ.

\*Lưu ý về giấy tờ xác minh chính chủ:

- Giấy tờ đã hết hạn thì không sử dụng để xác minh chính chủ được
- Vui lòng xuất trình bản gốc

## 4 Thuế/Chứng nhận thuế

- ① Phòng Thuế thị dân/ Điện thoại: 0533-89-2129
- ② Phòng Lưu trú/ Điện thoại: 0533-89-2162
- ③ Phòng Thuế tài sản/ Điện thoại: 0533-89-2130

## Thuế cư trú ① ②

Thuế cư trú bao gồm thuế cư trú tỉnh và thuế cư trú thành phố. Thuế cư trú được tính theo thu nhập của năm trước. Thuế cư trú được đóng cho quận/huyện/tỉnh thành mà mình đã sinh sống vào ngày 1 tháng 1 năm đó. Người đang nhận lương thưởng từ công ty, v.v.. sẽ được khấu trừ trực tiếp từ tiền lương. Người có thu nhập trực tiếp bằng việc tự kinh doanh, v.v.. mà không đi làm tại công ty sẽ được Tòa thị chính gửi giấy nộp thuế vào tháng 6.

## Thuế xe động cơ hạng nhẹ ① ②

Thuế xe động cơ hạng nhẹ được áp dụng vào ngày 1 tháng 4 hàng năm đối với những người sở hữu xe đạp có động cơ, xe ô tô hạng nhẹ, xe ô tô đặc thù cỡ nhỏ và xe máy hai bánh cỡ nhỏ có chỗ đỗ cố định trong thành phố. Giấy nộp thuế sẽ được gửi vào khoảng trung tuần tháng 5.

\*Về thuế xe ô tô (thuế đối với những người sở hữu xe ô tô thông thường v.v.), giấy nộp thuế sẽ đến vào khoảng đầu tháng 5, hãy đóng thuế tại các ngân hàng hay cửa hàng tiện lợi.

## Địa điểm nộp thuế cư trú/thuế xe ô tô hạng nhẹ/thuế tài sản cố định ②

Thuế có thể nộp tại các ngân hàng do thành phố chỉ định (Toyokawa Shin'yo Kinko, Mitsubishi UFJ Ginko, Himawari Nokyō, Nagoya Ginko, Toyohashi Shoko Shin'yo Kumiai, Gamagori Shin'yo Kinko, Toyohashi Shin'yo Kinko, Okazaki Shin'yo Kinko, Tokai Rodo Kinko, Aichi ken Chuo Shin'yo Kumiai) và Tòa thị chính/chi nhánh Ichinomiya/ Otowa/ Mito/ Kozakai. Và nếu trong thời hạn nộp thuế, người nộp có thể mang giấy nộp thuế đến Ngân hàng Yucho (chỉ giới hạn trong các tỉnh Aichi/Gifu/Mie/Shizuoka), các cửa hàng tiện lợi được chỉ định (tuy nhiên, khoản nộp thuế không được quá 300.000 yên) hoặc Trung tâm tiếp nhận Prio để nộp thuế. Người có tài khoản ở các tổ chức tiền tệ hoặc Ngân hàng Yucho có thể chuyển khoản qua ngân hàng. Làm chuyển khoản tự động qua ngân hàng sẽ giúp tiết kiệm thời gian và công sức nên được khuyến khích. Để làm thủ tục chuyển khoản tự động, bạn hãy mang theo sổ ngân hàng và con dấu đã sử dụng lúc tạo tài khoản đến tổ chức tiền tệ hoặc Ngân hàng Yucho.

## Giảm thuế/hoãn nộp thuế cư trú/thuế xe động cơ hạng nhẹ/thuế tài sản cố định ① ② ③

Trường hợp người có nghĩa vụ nộp thuế phù hợp các điều kiện sau đây, người đó có thể được giảm thuế cư trú/ thuế xe động cơ hạng nhẹ/ thuế tài sản cố định tùy theo hoàn cảnh.

- **Thuế cư trú:** Trường hợp đang nhận chế độ bảo hộ sinh hoạt, trường hợp hoàn toàn không có thu nhập nên gặp khó khăn đáng kể trong cuộc sống, v.v..
- **Thuế xe động cơ hạng nhẹ:** Trường hợp những xe được sở hữu bởi người khuyết tật, xe được cải tạo lại để cho người khuyết tật sử dụng, v.v..
- **Thuế tài sản cố định:** Trường hợp đang nhận chế độ bảo hộ sinh hoạt, trường hợp gặp thảm họa, v.v..
- **Hoãn thu thuế:** Trường hợp không nộp thuế đúng hạn do bản thân hay người thân chia sẻ cùng một nguồn thu nhập bị bệnh tật hay bị thương, bị thảm họa/trộm cắp về tài sản, v.v..

## Xin hãy nộp thuế đúng hạn

Đối với thuế cư trú/ thuế xe động cơ hạng nhẹ/ thuế tài sản cố định, v.v.. đã quá hạn, tiền trễ hạn có thể được cộng thêm vào. Ngoài ra, nếu quá hạn mà vẫn không nộp thì có thể bị xử phạt quá hạn như đóng băng tài sản, v.v..Nên xin hãy hợp tác nộp thuế đúng hạn.

## Chứng nhận liên quan tới thuế cư trú/thuế xe ô tô hạng nhẹ/thuế tài sản cố định ③

Loại	Lệ phí	Xác minh chính chủ	Quầy tiếp nhận		
			Tòa thị chính	Các chi nhánh	PRIO
◎ Giấy chứng nhận thu nhập	200 yên	Cần thiết	○	○	○
◎ Giấy chứng nhận thu nhập chịu thuế	200 yên	Cần thiết	○	○	○
◎ Giấy chứng nhận được miễn thuế	200 yên	Cần thiết	○	○	○
◎ Giấy chứng nhận nộp thuế	200 yên	Cần thiết	○	○	○
◎ Giấy chứng nhận nộp thuế (thuế cư trú thành phố của doanh nghiệp)	200 yên	Cần thiết	○	—	—
◎ Giấy chứng nhận nộp thuế (Dùng cho kiểm tra liên tục thuế xe động cơ hạng nhẹ)	Miễn phí	Không cần	○	○	○
◎ Giấy chứng nhận không có khoản thuế quá hạn	200 yên	Cần thiết	○	—	—
◎ Giấy chứng nhận đánh thuế tài sản cố định	200 yên	Cần thiết	○	○	—
◎ Giấy chứng nhận giá trị tài sản cố định	200 yên	Cần thiết	○	○	—
◎ Giấy chứng nhận sở hữu tài sản cố định	200 yên	Cần thiết	○	○	—
◎ Sổ đăng ký nhà đất kiêm sổ thu thuế	200 yên	Cần thiết	○	—	—
◎ Giấy chứng nhận kinh doanh	200 yên	Cần thiết	○	—	—

(○ ... có thể làm thủ tục — ... không thể làm thủ tục)

\*Những mục có dấu ◎ thì người chính chủ hoặc người cùng hộ gia đình có thể xin cấp. Ngoài ra những người khác thì cần giấy ủy quyền hoặc giấy đồng ý của người chính chủ.

\*Liên quan đến Giấy chứng nhận nộp thuế xe động cơ hạng nhẹ, xin hãy xác nhận địa chỉ/ho tên/biến số xe của người có nghĩa vụ nộp thuế.

\*Để xác minh chính chủ, vui lòng mang theo các giấy tờ được công nhận rộng rãi như bằng lái xe/ thẻ bảo hiểm y tế/ thẻ lưu trú, v.v..

## 5

## Giáo dục/Nuôi dạy con cái

- 1 Phòng Giáo dục trường học (chi nhánh Otowa)/ Điện thoại: 0533-88-8033
- 2 Phòng Quản lý nhà trẻ/ Điện thoại: 0533-89-2274
- 3 Phòng Hỗ trợ nuôi dạy trẻ/ Điện thoại: 0533-89-2133
- 4 Trung tâm Y tế/ Điện thoại: 0533-89-0610

## Khi vào nhà trẻ/Nhà trẻ đạt chuẩn (chứng nhận số 2/3)/Cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ/Nhà trẻ tại nơi làm việc ②

Việc tiếp nhận nhập học vào nhà trẻ năm học mới được thực hiện vào khoảng thượng tuần đến trung tuần tháng 10 hàng năm. Trẻ có thể nhập học là các trường hợp phụ huynh của trẻ phù hợp một trong các điều kiện sau đây, và được công nhận là không có khả năng chăm sóc trẻ đầy đủ tại gia đình.

- (1) Đang làm việc ở bên ngoài nhà
- (2) Đang làm công việc không phải nội trợ trong nhà
- (3) 8 tuần trước và sau sinh con (tuy nhiên, trường hợp mang bầu đa thai là 14 tuần trước khi sinh con)
- (4) Có bệnh tật hoặc bị khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần
- (5) Đang điều dưỡng/chăm sóc thường xuyên cho người thân sống cùng
- (6) Đang làm công tác phục hồi thảm họa
- (7) Đang tìm việc (chỉ 3 tháng kể từ khi nhập học)
- (8) Đang theo học tại trường đại học hay trường dạy nghề
- (9) Các trường hợp khác khi được thị trường công nhận là cần giữ trẻ. Tuy nhiên, ngoài những điều kiện trên thì chúng tôi cũng tiếp nhận tùy lúc.

## Khi nhập học vào trường mẫu giáo/ Nhà trẻ đạt chuẩn (chứng nhận số 1) ②

Trong thành phố có 5 trường mẫu giáo tư nhân. Hồ sơ nhập học vào trường mẫu giáo được tiếp nhận vào tháng 10 hàng năm. Xin hãy đăng ký bằng đơn xin nhập học được để sẵn ở trường mẫu giáo.

## Nhập học vào trường tiểu học ①

Trẻ em bắt đầu vào tiểu học phải đủ 6 tuổi, được sinh ra từ ngày 2 tháng 4 năm nay đến ngày 1 tháng 4 của năm tiếp theo hàng năm. Giấy hướng dẫn khám sức khỏe lúc đi học và giấy thông báo đi học từ Hội đồng Giáo dục sẽ được gửi đến phụ huynh của trẻ sắp vào tiểu học.

## Khám sức khỏe lúc đi học:

Hướng dẫn khám sức khỏe lúc đi học sẽ được gửi đến trong khoảng tháng 10 của năm trước khi nhập học. Xin hãy khám sức khỏe tại trường tiểu học được chỉ định vào ngày được chỉ định.

## Giấy thông báo đi học:

Giấy thông báo đi học sẽ được gửi đến trong vòng cuối tháng 1 của năm nhập học.

## Nhập học vào trường trung học cơ sở ①

Giấy thông báo đi học sẽ được gửi đến phụ huynh của trẻ sắp nhập học vào trường trung học cơ sở thông qua các trường tiểu học. Tuy vậy, những người muốn nhập học vào trường trung học cơ sở quốc lập/tư lập hay trường hỗ trợ đặc biệt xin hãy trình bày nguyện vọng với giáo viên chủ nhiệm.

## Về việc chuyển trường ①

### Chuyển từ trường trong thành phố đến trường ngoài thành phố

Xin hãy nhận giấy tờ chuyển trường tại trường mà trẻ đang theo học hiện tại, và sau khi chuyển nhà, đăng ký cư trú xong, hãy nộp giấy tờ chuyển trường cho Hội đồng Giáo dục nơi chuyển đến.

### Chuyển trường trong phạm vi thành phố

Xin hãy nhận giấy tờ chuyển trường tại trường mà trẻ đang theo học hiện tại, và sau khi chuyển nhà, đăng ký địa chỉ mới xong hãy nộp giấy tờ chuyển trường cho một trong các phòng ban sau: Phòng Giáo dục trường học, Phòng Hỗ trợ nuôi dạy trẻ, chi nhánh Ichinomiya/Mito/Kozakai.

### Chuyển từ trường ngoài thành phố tới trường trong thành phố

Sau khi đăng ký cư trú, xin hãy nộp giấy tờ chuyển trường được cấp bởi trường theo học trước đây cho Phòng Giáo dục trường học, Phòng Hỗ trợ nuôi dạy trẻ, hoặc chi nhánh Ichinomiya/Mito/Kozakai.

### Câu lạc bộ Nhi Đồng ③

Đây là hoạt động trông giữ học sinh tiểu học sau khi tan trường trở về nhưng phụ huynh vắng nhà do bận công việc, v.v..

#### Ngày giờ

Ngày thường: Cho đến 18:00.

Kỳ nghỉ xuân/hè/đông: 8:00~18:00.

Tuy vậy, cũng có thể sử dụng dịch vụ tới 19:00 (người có nhu cầu kéo dài thời gian sử dụng cần làm đơn đăng ký)

\*Có một số trường hợp ngoại lệ. (Đóng cửa Thứ bảy/ Chủ nhật và ngày lễ tháng 4/ tháng 5, kỳ nghỉ lễ Obon, kỳ nghỉ năm mới)

#### Đối tượng

Trẻ em là học sinh tiểu học có gia đình vắng nhà

#### Chi phí

7.500 yên/tháng (riêng tháng 8 là 13.000 yên) (Trường hợp muốn kéo dài thời gian sử dụng thì cần thêm 1.000 yên/tháng) \*Có một số trường hợp ngoại lệ

#### Đăng ký

Điền mẫu đơn quy định rồi nộp cho Phòng Hỗ trợ nuôi dạy trẻ. Đối với các Câu lạc bộ Nhi đồng được điều hành bởi Hội phụ huynh (Mochinoki, Skip, Friend, Flap, Kids, Sakura, Tsubame), hãy nộp trực tiếp cho các câu lạc bộ ấy.

### Trợ cấp trẻ em ④

Trợ cấp trẻ em sẽ được chi trả cho những người đang trông coi hoặc nuôi dạy trẻ em cho đến trước khi hoàn thành trung học cơ sở. Để nhận trợ cấp trẻ em thì cần phải làm đơn đăng ký tại quầy dịch vụ.

#### Số tiền chu cấp

- Trẻ dưới 3 tuổi: 15.000 yên/tháng

- Trẻ từ 3 tuổi trở lên đến trước khi hoàn thành trường tiểu học: 10.000 yên/tháng (con thứ 3 trở đi là 15.000 yên)

- Học sinh trung học cơ sở: 10.000 yên/tháng

\*Trường hợp thu nhập vượt quá hạn mức là 5.000 yên mỗi tháng cho một trẻ em

#### Những lúc như thế này sẽ cần làm thủ tục thông báo

① Khi số lượng trẻ tăng lên do sinh nở, v.v.

② Khi chuyển đi khỏi thành phố Toyokawa

③ Khi sống tách biệt hay không còn nuôi dạy trẻ em nữa

④ Khi thay đổi địa chỉ/họ tên/nơi chuyển khoản v.v.

#### Thủ tục trợ cấp trẻ em

Thực hiện thủ tục tại Phòng hỗ trợ nuôi dạy con cái, các chi nhánh Ichinomiya/Otowa/Mito/Kozakai.

#### Khi phát hiện tình trạng ngược đãi trẻ em, hãy báo ngay cho chúng tôi

Gọi đến đường dây tư vấn trẻ em toàn quốc "189" hoặc Phòng Hỗ trợ nuôi dạy trẻ (0533-89-2133)

### Tư vấn sức khỏe trẻ em ④

Chúng tôi tư vấn sức khỏe của trẻ em từ khi mang thai trẻ cho đến khi trẻ 15 tuổi.

## 6 Bảo hiểm y tế quốc dân/Lương hưu quốc dân

① Phòng Bảo hiểm Lương hưu (phụ trách Bảo hiểm y tế quốc dân)/ Điện thoại: 0533-89-2135

② Phòng Bảo hiểm Lương hưu (phụ trách Phúc lợi y tế)/ Điện thoại: 0533-89-2177

③ Phòng Bảo hiểm Lương hưu (Phụ trách Lương hưu quốc dân)/Điện thoại: 0533-89-2177

### Bảo hiểm y tế quốc dân ①

Đây là bảo hiểm y tế công có mục đích là người tham gia đóng tiền (phí bảo hiểm) sẵn từ trước cùng nhau và giúp đỡ lẫn nhau bằng cách dùng làm chi phí y tế khi bị bệnh hay bị thương để lúc nào cũng có thể yên tâm nhận dịch vụ y tế.

Người đã đăng ký địa chỉ tại thành phố Toyokawa bắt buộc phải tham gia bảo hiểm y tế quốc dân, trừ những người đã tham gia bảo hiểm y tế khác và những người đang nhận chế độ bảo hộ sinh hoạt.

#### Vui lòng thực hiện thủ tục tham gia bảo hiểm từ sớm

Ngày tham gia bảo hiểm y tế quốc dân không phải là ngày làm thủ tục tham gia, mà là ngày chuyển đến thành phố, hoặc là ngày không được nhận chế độ bảo hộ sinh hoạt nữa, hoặc là ngày mất tư cách bảo hiểm xã hội trước đây, v.v.. Vui lòng làm thủ tục **trong vòng 14 ngày** kể từ ngày phát sinh lý do tham gia bảo hiểm. Nếu làm thủ tục chậm trễ, bạn sẽ không được nhận trợ cấp bảo hiểm trong khoảng thời gian đó nhưng lại phải đóng phí bảo hiểm tính ngược về lúc phát sinh tư cách (tối đa 2 năm), và chi phí y tế trong khoảng thời gian đó sẽ do bạn tự chi trả.

#### Thủ tục về tư cách bảo hiểm y tế quốc dân, v.v.

Khi có thay đổi như dưới đây thì cần phải làm thủ tục trong vòng 14 ngày.

Danh sách thủ tục liên quan tới bảo hiểm y tế quốc dân		
Lúc cần phải làm thủ tục	Những thứ cần thiết để làm thủ tục	
Khi tham gia bảo hiểm y tế quốc dân	Khi mới chuyển đến thành phố Toyokawa	Thẻ lưu trú, hộ chiếu, giấy chứng nhận chuyển đi của quận/huyện/tỉnh thành khác
	Khi thôi bảo hiểm sức khỏe của nơi làm việc	Thẻ lưu trú, hộ chiếu, giấy chứng nhận thôi bảo hiểm y tế của nơi làm việc
	Khi con cái ra đời	Thẻ lưu trú, hộ chiếu, thẻ bảo hiểm của cha mẹ, giấy chứng nhận đã làm khai sinh
	Khi không được nhận chế độ bảo hộ sinh hoạt nữa	Thẻ lưu trú/Hộ chiếu/Giấy thông báo quyết định hủy bỏ chế độ bảo hộ sinh hoạt
Khi thôi bảo hiểm y tế quốc dân	Khi chuyển đi khỏi thành phố Toyokawa	Thẻ lưu trú, hộ chiếu, thẻ bảo hiểm y tế
	Khi tham gia bảo hiểm sức khỏe của nơi làm việc	Thẻ bảo hiểm y tế quốc dân, thẻ bảo hiểm y tế của công ty
	Khi tử vong	Thẻ bảo hiểm y tế, sổ ngân hàng
	Khi bắt đầu nhận chế độ bảo hộ sinh hoạt	Thẻ bảo hiểm y tế, giấy thông báo quyết định bắt đầu chế độ bảo hộ sinh hoạt
Mục khác	Khi có thay đổi trong địa chỉ/họ tên/hộ gia đình	Thẻ bảo hiểm y tế
	Khi làm mất thẻ bảo hiểm hay thẻ bị bẩn nên không sử dụng được nữa	Giấy tờ xác minh thân phận (như thẻ lưu trú, v.v.), thẻ bảo hiểm y tế không sử dụng được nữa
	Khi chuyển đi quận huyện tỉnh thành khác do con cái học lên cao v.v.	Thẻ bảo hiểm y tế, bản sao giấy chứng nhận đang theo học hoặc thẻ học sinh



\* Ngoài những giấy tờ trên, cần có giấy tờ có ghi số định danh cá nhân (My Number) (thẻ My number hoặc giấy thông báo My Number, v.v.) của chủ hộ và người thuộc đối tượng. Khi tham gia bảo hiểm y tế quốc dân, những giấy tờ có ghi mã số định danh (My Number) của người trong cùng hộ gia đình đã tham gia bảo hiểm y tế quốc dân cũng cần thiết.

\* Trường hợp đã có tư cách bảo hiểm y tế mới, ví dụ bảo hiểm y tế của nơi làm việc, v.v., có thể bạn sẽ cần phải đợi cho đến khi thẻ bảo hiểm mới về tay, nhưng kể từ ngày tháng năm chuyển tư cách trở đi, bạn không thể sử dụng thẻ bảo hiểm y tế quốc dân. Nếu bạn lỡ sử dụng rồi thì phải trả lại chi phí y tế mà bảo hiểm sức khỏe quốc dân đã chi trả, nên hãy lưu ý điều này.

### Phí bảo hiểm

Số tiền phí bảo hiểm được quyết định chính thức vào tháng 8 hằng năm dựa trên thu nhập của năm trước hay số người tham gia, v.v.. Phí bảo hiểm được chia thành 8 lần đóng trong năm. Nghĩa vụ nộp tiền là của chủ hộ nên tất cả thông báo sẽ được gửi cho chủ hộ. Những người từ 40 tuổi trở lên đến dưới 65 tuổi sẽ có phần phí điều dưỡng cộng thêm vào phần phí y tế/ phí hỗ trợ người cao tuổi hậu kỳ. Hơn nữa, hộ gia đình có thu nhập năm trước thấp hơn định mức sẽ được giảm bớt phí bảo hiểm. Ngoài ra, cũng có chế độ miễn giảm phí bảo hiểm.

### Trợ cấp có thể nhận được bằng bảo hiểm y tế quốc dân

Khi xuất trình thẻ bảo hiểm y tế quốc dân để khám chữa bệnh tại bệnh viện, 10~30% (khác nhau tùy theo độ tuổi) chi phí y tế phát sinh sẽ do bạn tự chi trả, phần còn lại bảo hiểm y tế quốc dân sẽ chi trả. Ngoài ra, bạn có thể làm đơn để nhận chi phí dưỡng bệnh, chi phí y tế với số tiền lớn hay chi phí chuyển bệnh viện, trợ cấp một lần cho sinh nữ nuôi con, chi phí ma chay, tiền trả thêm y tế lao phổi.

## Lương hưu quốc dân ③

Tất cả những người từ 20 tuổi trở lên đến dưới 60 tuổi có địa chỉ trong Nhật Bản đều bắt buộc phải tham gia chế độ hưu trí quốc dân. Chế độ này có mục đích chi trả lương hưu cơ bản đảm bảo cuộc sống khi về già, bệnh tật, bị thương, hay khi người vợ/chồng mất trước. Khi tròn 20 tuổi, bạn sẽ được Tổ chức Lương hưu Nhật Bản gửi giấy thông báo mã số lương hưu cơ bản và giấy đóng tiền.

### Phí bảo hiểm

Số tiền phí bảo hiểm được quy định là số tiền cố định và được sửa đổi mỗi năm, không liên quan tới thu nhập hay độ tuổi của người được bảo hiểm. Có các chế độ miễn giảm cho những người gặp khó khăn trong việc nộp phí bảo hiểm. Ngoài ra, phí bảo hiểm sẽ được đóng qua giấy đóng tiền mà Tổ chức Lương hưu Nhật Bản gửi. Hơn nữa, nếu đóng trước hay chuyển khoản (chuyển vào ngày cuối tháng) thì sẽ có giảm trừ phí bảo hiểm.

### Lương hưu phúc lợi

Tất cả những người dưới 70 tuổi (trừ người lao động được thuê tạm thời) đang làm việc tại các doanh nghiệp được áp dụng bảo hiểm lương hưu phúc lợi đều thuộc tượng bảo hiểm. Đây là chế độ mà bạn có thể nhận thêm tiền hưu trí khi về già cộng vào tiền lương hưu quốc dân. Bạn sẽ tham gia tại doanh nghiệp mà bạn đang làm việc, và doanh nghiệp cùng người được bảo hiểm mỗi bên trả một nửa phí bảo hiểm.

### Chi trả một lần khi ra khỏi bảo hiểm

Khi người nước ngoài về nước thì có thể được hoàn trả một số tiền nhất định như là chi trả một lần khi ra khỏi bảo hiểm. Những người rời khỏi Nhật Bản để về nước, hãy lấy giấy yêu cầu chi trả một lần tại Văn phòng lương hưu và ghi các mục cần thiết, sau đó gửi bưu điện đến Cục lương hưu Nhật Bản trong vòng 2 năm kể từ ngày xuất cảnh. Tuy nhiên, nếu xuất cảnh mà có giấy phép tái nhập cảnh, thì không thể xin chi trả một lần trong thời gian giấy phép tái nhập cảnh và thời hạn lưu trú còn hiệu lực.

## 7 Liên quan đến y tế



Chế độ	① Đối tượng ② Số tiền hỗ trợ	Phòng phụ trách
Y tế trẻ em	① Trẻ em cho đến năm 3 Trung học Phổ thông (đến hết năm học trẻ tròn 18 tuổi). *Có điều, hỗ trợ phí nhập viện cho học sinh Trung học Phổ thông (Từ đầu năm học trẻ sẽ tròn 15 tuổi đến hết năm học trẻ tròn 18 tuổi) chỉ dành cho những bệnh thuộc Nhóm chuẩn đoán tháng 4/2020. ② Hỗ trợ khoản phí khám chữa bệnh cá nhân tự chi trả sau Bảo hiểm Y tế khi đến khám hoặc nhập viện.	Phòng Bảo hiểm Lương hưu (0533-89-2164)
Y tế cho người khuyết tật	① Những người có Số khuyết tật thân thể cấp độ 1~3, người bị Khuyết tật chức năng thận cấp 4, Teo cơ triển cấp độ 4~6, người có số tay Phục hồi chức năng loại A/B, người được chuẩn đoán mắc nhóm bệnh tự kỷ (cần giấy chuẩn đoán của bác sĩ). ② Hỗ trợ khoản phí khám chữa bệnh cá nhân tự chi trả sau Bảo hiểm Y tế.	
Y tế cho gia đình cha/ mẹ đơn thân	① Cha/mẹ đơn thân đang nuôi dạy trẻ em dưới 18 tuổi và trẻ em tương ứng (có giới hạn về thu nhập)/ Trẻ em dưới 18 tuổi mồ côi cha mẹ. ② Hỗ trợ khoản phí khám chữa bệnh cá nhân tự chi trả sau Bảo hiểm Y tế.	
Y tế cho người khuyết tật tinh thần	① Người có thể nhận điều trị thần kinh (đến bệnh viện thăm khám) theo Quy định của Pháp luật Điều số 52 về hỗ trợ cuộc sống sinh hoạt hằng ngày và sinh hoạt xã hội cho người khuyết tật. ② Hỗ trợ khoản phí khám chữa bệnh cá nhân tự chi trả cho y tế hỗ trợ độc lập (khi đi khám bệnh về thần kinh).	
Y tế phúc lợi cho người cao tuổi kỳ sau	① Người tham gia Bảo hiểm Y tế cho người cao tuổi kỳ sau và có một khuyết tật nào đó, người bị thương tích trên chiến trường, người nằm liệt giường hoặc bị đờn trí cấp độ nặng hoặc trung bình (Tùy vào nội dung trợ cấp mà có giới hạn về thu nhập). ② Hỗ trợ khoản phí khám chữa bệnh cá nhân tự chi trả sau Bảo hiểm Y tế.	
Trợ cấp phúc lợi	① Người tham gia Bảo hiểm Y tế cho người cao tuổi kỳ sau, sống một mình, thỏa mãn tiêu chuẩn quy định và được miễn thuế cư trú. ② Hỗ trợ 1/2 khoản phí khám chữa bệnh cá nhân tự chi trả sau Bảo hiểm Y tế.	Trung tâm Y tế (0533-89-0610)
Dự án Hỗ trợ chi phí điều trị vô sinh (Công nghệ hỗ trợ sinh sản)	① Những đôi vợ chồng có tham gia Bảo hiểm Y tế công, có địa chỉ ở Toyokawa và bắt đầu điều trị vô sinh lần đầu sau ngày 1/4/2023 (Thêm vào đó, khi bắt đầu điều trị, người vợ chưa đầy 43 tuổi). ② Vui lòng liên hệ để biết thêm thông tin chi tiết về số tiền hỗ trợ.	
Y tế nuôi dưỡng trẻ sơ sinh chưa phát triển đầy đủ	① Trẻ khi sinh ra có cân nặng từ 2000g trở xuống hoặc có khả năng sinh tồn đặc biệt yếu, được bác sĩ chứng nhận cần phải chăm sóc trong bệnh viện. ② Hỗ trợ khoản phí khám chữa bệnh cá nhân tự chi trả sau Bảo hiểm Y tế và chi phí ăn uống trong khi nằm viện.	



## Nhà ở/Hệ thống cấp nước

1 Phòng Xây dựng/Điện thoại: 0533-89-2144

2 Trung tâm tiếp nhận Cấp thoát nước TP Toyokawa (Phụ trách tiền nước) 0533-93-0151  
(Phụ trách lắp đặt cấp nước) 0533-93-3216



### Nhà ở 1

#### Về đăng ký nhà ở do thành phố quản lý

##### Tư cách đăng ký

- (1) Có địa chỉ hoặc nơi làm việc trong thành phố.
- (2) Có người thân (bao gồm người có quan hệ như vợ chồng và người đính hôn) hiện đang sống cùng hoặc có ý định sống cùng.
- (3) Chứng minh được rằng hiện tại đang khó khăn về nhà ở.
- (4) Phù hợp với tiêu chuẩn về thu nhập được quy định trong lệnh thi hành Luật nhà ở do cơ quan công quản lý.
- (5) Người dự định vào ở không được là thành viên bằng đăng bạ lực.

##### Tuyển người định kỳ

Chúng tôi sẽ thông báo tại trang chủ Tòa thị chính thành phố Toyokawa, các bản tin số ngày 1/4, ngày 1/7, ngày 1/10, ngày 1/1. Sau khi đăng ký, chúng tôi chọn người vào ở bằng cách rút thăm ngẫu nhiên.

##### Tuyển người không định kỳ

Việc đăng ký sẽ ưu tiên cho người đến trước. Chi tiết xin vui lòng liên hệ Phòng Xây dựng.

#### Về việc đăng ký nhà ở do tỉnh quản lý

Có 2 hình thức tuyển người vào ở nhà do tỉnh quản lý là: Hình thức ưu tiên người đến trước và hình thức rút thăm ngẫu nhiên.

##### Ưu tiên người đến trước

- Thời kỳ đăng tuyển: Tháng 4~7, tháng 8~11, tháng 12~3.
- Cách đăng ký: Mang theo hồ sơ cần thiết tới các văn phòng quản lý nhà ở.

##### Rút thăm ngẫu nhiên

- Thời kỳ đăng tuyển: Tháng 1, tháng 5, tháng 9
- Cách đăng ký: Gửi bưu điện

##### Tư cách đăng ký (thông thường)

- (1) Có người thân (bao gồm người có quan hệ như vợ chồng và người đính hôn) hiện đang sống cùng hoặc là có ý định sống cùng.
- (2) Chứng minh được rằng hiện tại đang khó khăn về nhà ở.
- (3) Phù hợp với tiêu chuẩn về thu nhập được quy định trong điều lệ của nhà ở do tỉnh quản lý của tỉnh Aichi.
- (4) Người nộp đơn (bao gồm cả người thân sống cùng) không phải là thành viên bằng đăng bạ lực.
- (5) Không có nợ tiền nhà, tiền bồi thường thiệt hại hay nợ phát sinh từ hợp đồng thuê mượn nhà ở do tỉnh quản lý nào khác.

\*Đơn đăng ký có ở Phòng Xây dựng (Tòa thị chính phía bắc, tầng 4). Có trường hợp yêu cầu các giấy tờ khác tùy theo tình hình. Ngoài đối tượng thông thường, còn có phân vùng đối tượng phúc lợi, đối tượng sống gần nhau. Chi tiết xin vui lòng liên hệ đến địa chỉ dưới đây.

##### Nơi liên hệ

#### Văn phòng quản lý nhà ở Mikawa - Chi nhánh Higashi Mikawa

Địa chỉ: 〒440-0801 Toyohashi-shi, Imahashi-cho 6-banchi, Higashi Mikawa Kensetsu Jimusho, Tầng 1  
Điện thoại: 0532-53-5616

### Hệ thống cấp nước 2

#### Các thủ tục liên quan đến hệ thống cấp nước

##### Những việc liên quan đến sử dụng nước

- (1) Khi bắt đầu hoặc ngưng sử dụng nước
- (2) Khi thay đổi địa chỉ nhận giấy thông báo tiền nước
- (3) Khi đổi tên người sử dụng nước  
Liên hệ: Trung tâm tiếp nhận Cấp thoát nước TP Toyokawa (Phụ trách tiền nước)  
Điện thoại: 0533-93-0151

##### Những việc liên quan đến lắp đặt cấp nước

- (1) Khi thay đổi người sở hữu đường cấp nước  
Liên hệ: Trung tâm tiếp nhận Cấp thoát nước TP Toyokawa (Phụ trách lắp đặt cấp nước)  
Điện thoại: 0533-93-3216

#### Cách thanh toán tiền nước

Chúng tôi kiểm tra đồng hồ nước 2 tháng 1 lần và yêu cầu thanh toán tiền nước vào tháng sau của tháng kiểm tra đồng hồ. Có 2 cách thanh toán là chuyển khoản hoặc thanh toán qua giấy đóng tiền (không áp dụng thanh toán bằng thẻ tín dụng).

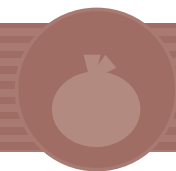
#### Khi có rò rỉ nước thì phải làm gì?

Khi sửa chữa rò rỉ nước trong nhà, xin hãy nhờ công ty cung cấp và thi công thiết bị cấp nước được thành phố chỉ định (chi phí sửa chữa do bạn tự chi trả). Để có thông tin về các nhà cung cấp được chỉ định, xin hãy xem trên trang web thành phố. Ngoài ra, đối với trường hợp rò rỉ nước ngầm, v.v.. có thể được trừ đi một phần lượng nước đã bị rò rỉ khi tính tiền nước (không thể giảm toàn bộ khoảng thời gian bị rò rỉ nước). Chi tiết xin liên hệ với Trung tâm tiếp nhận Cấp thoát nước TP Toyokawa, phụ trách tiền nước (Điện thoại: 0533-93-0151).



## Rác

Phòng Quản lý vệ sinh/Điện thoại: 0533-89-2166



### Các loại rác và ngày thu gom

Xin hãy phân loại rác đúng và vứt theo quy định ở trạm thu gom khu phố mà bạn sống, từ lúc mặt trời mọc đến 8:30 sáng ngày thu gom.

Ngày vứt rác được quy định theo từng học khu/khu vực. Trước hết, bạn hãy xác nhận xem nhà mình vứt rác ở đâu, vào ngày nào.

**Quy tắc phân loại/vứt bỏ rác thải gia đình và rác tái chế (có sẵn bản dịch ra 6 ngôn ngữ)** được phân phát bởi Phòng Quản lý vệ sinh có ghi quy tắc phân loại và vứt rác cháy, rác không cháy, rác nguy hiểm, rác tái chế (như chai nhựa PET hay lon, v.v.), rác công kiến.

#### Rác cháy (2 lần/tuần)

Rác nhà bếp (đã làm ráo nước), vụn gỗ, đồ đựng bằng nhựa, xốp, v.v.. (xin hãy cho vào túi rác cháy chỉ định rồi vứt bỏ)

#### Rác không cháy (2 lần/tháng)

Đồ gốm, đồ điện gia dụng cỡ nhỏ như bình đun nước/bàn là, v.v., dao làm bếp, tấm kính, ô dù, bóng đèn sợi đốt, v.v.. (xin hãy cho vào túi rác không cháy chỉ định rồi vứt bỏ)

#### Rác nguy hiểm (1~2 lần/tháng, tùy theo từng khu vực)

Bình xịt, bật lửa gas, đèn huỳnh quang, nhiệt kế thủy ngân, pin khô, pin sạc, pin cúc áo

#### Rác tái chế (1 lần/tuần)

Kim loại/các loại lon, các loại chai thủy tinh, các loại giấy, quần áo cũ, các loại khăn, chai nhựa, khay xốp trắng.

## Cách vứt rác công kênh

### ■ Tự mang tới (miễn phí)

Xin hãy mang rác công kênh từ gia đình trực tiếp tới trung tâm tiếp nhận rác công kênh.

### Trung tâm tiếp nhận rác công kênh

**Ngày tiếp nhận:** Hàng ngày (không nhận rác từ ngày 31/12 đến 3/1 năm sau)

**Thời gian tiếp nhận:** Từ 9:00~16:30

Khi vứt bỏ mặt hàng là đối tượng đồ điện gia dụng tái chế (ti vi, máy điều hòa, máy giặt/máy sấy quần áo, tủ lạnh/tủ đông) thì cần trả tiền phí tái chế đồ điện gia dụng. Theo nguyên tắc, sẽ thu gom tại các cửa tiệm bán hàng, v.v.. nhưng bạn cũng có thể mang tới địa điểm thu gom chỉ định (Nittsu Higashi Aichi Un-yu, Okayama-Kamotsu Unso).

Hơn nữa, trường hợp mang tới trung tâm tiếp nhận rác công kênh, bạn cần phải trả lệ phí vận chuyển đến địa điểm thu gom chỉ định (520 yên).

### ■ Thu gom tại nhà

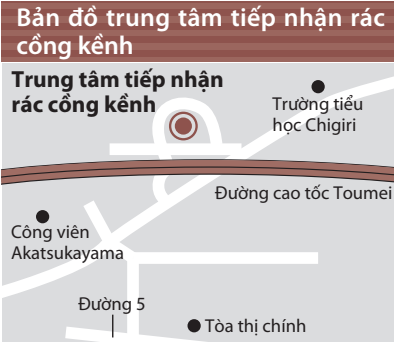
(Có phí)

Nếu bạn gặp khó khăn trong việc mang rác công kênh đến Trung tâm nhận rác công kênh, chúng tôi có thể đến trước sảnh nhà bạn để lấy rác đi với mức phí 1,050 yên cho một vật (Các mặt hàng thuộc danh mục đồ điện gia dụng tái chế thì một vật cần 2,100 yên + phí tái chế).

Trước tiên, bạn hãy gọi điện đến Trung tâm tiếp nhận rác công kênh để đặt trước ít nhất 3 ngày kể từ ngày thu gom (Điện thoại: 0533-89-2174). Sau đó, trước ngày thu gom, bạn hãy mua tem dán rác công kênh, rồi mang rác ra trước sảnh vào sáng ngày lấy rác.

### Địa điểm bán nhãn dán rác công kênh:

Phòng Quản lý vệ sinh, các chi nhánh Tòa thị chính, Trung tâm tiếp nhận PRIO, trụ sở chính và chi nhánh Hợp tác xã Nông nghiệp Himawari, DCM chi nhánh Toyokawa Higashi/chi nhánh Toyokawa Nishi/chi nhánh Toyokawa Masaoka, DCM At Home chi nhánh Ko, Seikatsu Kyodo Kumiai CO-OP Aichi CO-OP Suwa.



## Chế độ cho mượn xe tải hạng nhẹ để vận chuyển rác (có phí)

Chúng tôi cho thuê xe tải hạng nhẹ (xe số tự động) với mức phí 300 yên/lần (bao gồm phí bảo hiểm, nhiên liệu), để những người sống trong thành phố tự vận chuyển rác hay rác tái chế phát sinh trong gia đình đến các cơ sở mà thành phố chỉ định (Trung tâm tiếp nhận rác công kênh, Nhà máy xử lý cuối cùng Sangatsuda, Nhà máy vệ sinh, Cơ sở tái chế rác, v.v...). Trước tiên, xin hãy đăng ký qua điện thoại (số 0533-89-2166) với Phòng quản lý vệ sinh.

Tuy nhiên, bạn không thể sử dụng dịch vụ cho vận chuyển rác thải phát sinh trong hoạt động kinh doanh hay chuyển nhà.

**Ngày cho thuê:** Hàng ngày (trừ thời gian từ ngày 31/12 đến ngày 3/1 năm sau)

**Chi phí:** 300 yên (Bao gồm bảo hiểm/nhiên liệu)

**Thời gian sử dụng dịch vụ:** ① 9:00~12:00 ② 13:00~16:00.

**Cách đặt trước:** Gọi điện hoặc trực tiếp đến Phòng Quản lý vệ sinh (0533-89-2166)

**Hủy đặt:** Thủ tục hủy thuê xe vào cuối tuần và ngày lễ phải được thực hiện vào ngày thường cho đến trước ngày đã đặt thuê xe (Nếu không làm tục thủ hoàn tiền thì chúng tôi sẽ không hoàn lại tiền).

**Mục đích sử dụng:** Chỉ sử dụng để vận chuyển rác thải gia đình, rác tái chế đến các cơ sở chỉ định trong thành phố.

\*Cũng có những trường hợp mặc dù chúng tôi đã tiếp nhận đặt trước, nhưng nếu có sự tình bất khả kháng như xe bị hỏng,...thì chúng tôi buộc phải hủy đặt trước với bạn.

\*Chúng tôi đang phân phối ứng dụng phân loại rác/rác tái chế

Chúng tôi bắt đầu phân phối ứng dụng "さんあゝる (đáp ứng 4 ngôn ngữ)", giúp xem được ngày thu gom cũng như danh sách phân loại rác.

Đây là một ứng dụng miễn phí có chức năng giúp dễ dàng tìm kiếm phương pháp phân loại rác hay thông báo ngày thu gom rác và rác tái chế (Cước internet sẽ do người sử dụng trả).



iPhone



Android

10

## Thông tin hữu ích

### (Lớp tiếng Nhật/Quầy dịch vụ tư vấn hỗ trợ các loại)

- 1 Phòng Hợp tác quốc tế cư dân/ ☎0533-89-2158
- 2 Hiệp hội Giao lưu quốc tế/ ☎0533-83-1571

## Lớp học tiếng Nhật

Tại thành phố Toyokawa, chúng tôi có mở "Lớp Kogitsune (Chú Cáo Con)", là lớp học tiếng Nhật miễn phí (có tốn phí bảo hiểm riêng) tại tầng 5 tòa Prio, trong thời gian 14:00~18:00 từ Thứ 2 tới Thứ 5, dành cho đối tượng là trẻ em chưa đủ khả năng tiếng Nhật hay trẻ em có quốc tịch nước ngoài chưa đi học.

Hiệp hội Giao lưu Quốc tế thành phố Toyokawa có mở lớp tiếng Nhật ở Kinro Fukushi Kaikan Toyokawa vào lúc 19:30~20:45 Thứ 7 hàng tuần (bồi dưỡng hán tự 19:00~19:25) (Khoảng 17 lần). Chúng tôi cũng mở lớp tiếng Nhật tại tầng 5 Prio, vào lúc 10:30~12:00 các ngày thường (từ Thứ 3 đến Thứ 5). Thông tin chi tiết xin liên hệ Hiệp hội Giao lưu Quốc tế.

## Tư vấn hỗ trợ người nước ngoài

Tại thành phố Toyokawa, chúng tôi có mở quầy tư vấn bằng tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Việt. (Tư vấn hỗ trợ người nước ngoài từ 8:30~17:15). Ngoài việc hướng dẫn các thủ tục ở Tòa thị chính, nếu bạn có câu hỏi/phiên muộn, hay những việc liên quan đến cuộc sống thường ngày, v.v.. nhưng không biết xin tư vấn ở đâu, thì xin hãy đến dừng ngán ngại. Thời gian tiếp nhận tư vấn là 8:30~17:15.

Ngoài ra, tại Hiệp hội giao lưu quốc tế, chúng tôi có mở quầy dịch vụ tư vấn hỗ trợ bằng tiếng Trung, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Anh. Thời gian tiếp nhận tư vấn là 8:30~17:15.



Tên cơ sở	Địa chỉ	Số điện thoại
Bảo tàng Sakuragaoka	Sakuragaoka-cho 79-2	0533-85-3775
Hội quán văn hóa	Daida-cho 1-20-4	0533-84-8411
Sảnh văn hóa Otowa (Windea Hall)	Akasaka-cho Matsumoto 250	0533-88-8010
Hội quán văn hóa Mito (Heartful Hall)	Mito-cho Hiroishi Higurashi 146	0533-76-3720
Hội quán văn hóa Kozakai (Freuden Hall)	Ina-cho Araya 97-2	0533-78-3000
Thư viện trung tâm (Geospace) Thư viện thông tin địa phương	Suwa 1-63	0533-85-5536
Thư viện Otowa	Akasaka-cho Nishiura 47-1	0533-80-1355
Thư viện Mito	Mito-cho Hiroishi Higurashi 146	0533-56-3538
Thư viện Ichinomiya	Kaminagayama-cho Konakobara 1-500	0533-93-6069
Thư viện Kozakai	Kozakai-cho Obori 10 Kozakai Kifukan tầng 2	0533-72-2169
Bảo tàng tư liệu Goyu no Matsunamiki	Goyu-cho Miyoshi 183	0533-88-5120
Nhà thể thao tổng hợp	Suwa 3-246	0533-86-5175
Trung tâm võ thuật	Yawata-cho Yagoro 105	0533-84-5757
Sân thi đấu điền kinh	Suwa 1-80	0533-55-6152
Trung tâm hải dương B&G Kozakai	Shinozuka-cho Suyashita 97	0533-73-1850
Sân bóng đá thành phố	Ogi-cho Yamanoooku 162-1	0533-88-8036
Trung tâm đào tạo nông gia	Ichinomiya-cho Yutaka 1	0533-93-0159
Nhà thể thao Mito	Mito-cho Hiroishi Higurashi 148	0533-76-2821
Sân gôn Miyukihama	Mito-cho Miyukihama 1-gochi 1-28	0533-76-2591
Sân gôn Kashiwagihama	Hirai-cho Yoshizoe 10-1	0533-72-2770
Công viên vận động Otowa	Hagi-cho Kuchisaruda 1	0533-88-6977
Hội quán phúc lợi lao động	Shinmichi-cho 1-1-3	0533-84-6515
Nhà giao lưu Fureai (Suối nước nóng Hongu)	Kaminagayama-cho Hongushita 1-1685	0533-92-1880
Công viên Akatsukayama	Ichida-cho Higashi Tsutsumiue 1-30	0533-89-8891
Công viên di tích lịch sử Mikawa Kokubun-niji (Viện bảo tàng tư liệu Mikawa Tenpyo no Sato)	Yawata-cho Ninji 127-1	0533-88-5881
Công viên tình Higashi Mikawa Furusato	Goyu-cho Takigairi 11-2	0533-87-9301
Nhà giao lưu Heiwa Toyokawa	Honohara 3-13-2	0533-95-3069
Ohashiya (Quán trọ thời xưa)	Akasaka-cho Benisato 127-1	0533-56-2677
Nhà máy xử lý nước Ichinomiya	Ichinomiya-cho Nishiki 28	0533-92-1616
Nhà máy xử lý nước Toyokawa tỉnh Aichi	Hirao-cho Gotanda 26-30	0533-87-3868
Nhà máy vệ sinh	Hirao-cho Oyazaka 50	0533-87-4010
Nhà máy phân loại cuối cùng Sangatsuda	Chigiri-cho Sangatsuda 61-1	0533-83-2040
Nhà tang lễ (Towa no Mori)	Mito-cho Toyosawa Hikitsuru 80-1	0533-77-2277
Trung tâm tiếp nhận rác công kênh	Chigiri-cho Kaminishinoya 61-1	0533-89-2174
Cơ sở tái chế rác	Nagakusa-cho Misasaki 28-1	0533-56-8878

Tên cơ sở	Địa chỉ	Số điện thoại
Trung tâm phúc lợi sức khỏe (Tòa nhà Ikamai)	Kaminagayama-cho Hongushita 1-1685	0533-92-1388
Hội quán phúc lợi xã hội (With Toyokawa)	Suwa 3-242	0533-83-5211
Trung tâm hỗ trợ tổng quát khu vực phía Đông	Kaminagayama-cho Hongushita 1-1685	0533-93-0801
Trung tâm hỗ trợ tổng quát khu vực phía Nam	Yamamichi-cho 2-49	0533-89-8820
Trung tâm hỗ trợ tổng quát khu vực phía Bắc	Hirao-cho Oyazaka 36	0533-88-7260
Trung tâm hỗ trợ tổng quát khu vực phía Tây	Ko-cho Shimogahara 61-2	0533-88-8005
Trung tâm hỗ trợ hoạt động khu vực phía Suwa Nishi	Suwa Nishimachi 2-158-1	0533-89-9110
Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy con	Suwa 3-300	0533-89-1398
Trung tâm y tế	Hagiyama-cho 3-77-1	0533-89-0610
Trung tâm y tế nha khoa	Suwa 3-242-3	0533-84-7757
Bệnh viện nhân dân	Yawata-cho Noji 23	0533-86-1111
Phòng khám vào ngày nghỉ và ban đêm	Hagiyama-cho 3-77-1	0533-89-0616
Yanenonippo Hall Toyokawa (nơi tổ chức sự kiện của thành phố)	Suwa 3-300	0533-89-3000
Trung tâm tình nguyện hoạt động thị dân Toyokawa Prio	Suwa 3-300	0533-89-9070
Hiệp hội giao lưu quốc tế	Shinmichi-cho 1-1-3	0533-83-1571
Hiệp hội du lịch	Suwa 3-133 (Tòa Prio tầng 5)	0533-89-2206
Hiệp hội văn hóa	Sakuragaoka-cho 79-2	0533-89-7082
Hiệp hội giữ trẻ	Shinmichi-cho 1-1-3	0533-89-2134
Trung tâm nhân lực Silver TP Toyokawa	Kanaya Nishimachi 3-1	0533-84-1851
Trung tâm xúc tiến liên kết y tế tại gia	Yamamichi-cho 2-49	0533-89-3179
Bãi đậu xe công cộng Suwa	Suwa 3-130 · 3-135	0533-89-3000
Bãi đậu xe phía đông ga Toyokawa	Toyokawa-cho Hedori 4-4	0533-86-4047
Sở cứu hỏa	Suwa 3-219	0533-89-0119
Sở cảnh sát Toyokawa	Suwa 3-245	0533-89-0110
Sở bảo hiểm y tế Toyokawa	Suwa 3-237	0533-86-3188
Trung tâm chỉ huy cứu hỏa (thuộc Sở cứu hỏa tại TP Toyohashi)	Toyohashi-shi Higashi Matsuyama-cho 23	0532-52-2075
Bưu điện Nhật Bản, Bưu điện chi nhánh Toyokawa (quầy tiếp nhận)	Toyokawa-shi Suwa 1-57	0570-029-273
Bưu điện Nhật Bản, chi nhánh Toyokawa (chuyển phát)	Suwa 1-57	0570-029-273
Trung tâm bằng lái xe Higashi Mikawa	Kanaya Nishimachi 2-7	0533-85-7181
Cục pháp vụ Nagoya chi nhánh Toyokawa	Kanaya Nishimachi 3-3	0533-86-2097
Cục pháp vụ Nagoya Văn phòng Toyohashi	Toyohashi-shi Daikoku-cho 111	0532-54-9278
Hello Work Toyokawa	Chitose Dori 1-34	0533-86-3178
Văn phòng lương hưu Toyokawa	Kanaya-cho 32	0533-89-4042
Sở hội nghị công thương Toyokawa	Toyokawa-cho Hedori 4-4	0533-86-4101
Đội tự vệ mặt đất Toyokawa	Honohara 1-1	0533-86-3151
Cục quản lý xuất nhập cảnh Nagoya	Nagoya-shi Minato-ku Shoho-cho 5-18	052-559-2150
Cục quản lý nhập cảnh Nagoya – Văn phòng Toyohashi	Toyohashi-shi Jinnofuto-cho 3-11	0532-32-6567